





Bảng ký hiệu

	Vật liệu bánh xe
	Đường kính bánh xe
	Bề rộng bánh xe
	Độ rộng trục bánh xe
	Kích thước tấm lắp
	Khoảng cách tâm lỗ
	Đường kính lỗ lắp
	Kiểu lắp trục
	Khối lượng
	Chiều cao chịu tải
	Bán kính xoay
	Xoay
	Cố định
	Khóa bánh
	Ó lắn của bánh xe
	Tải trọng mỗi bánh xe

COLSON Colson Casters



Bánh xe đẩy Colson

■ Làm thế nào để chọn đúng loại bánh xe đẩy

Chẳng có công thức hay quy tắc nào đúng để lựa chọn bánh xe đẩy. Có nhiều yếu tố phải xem xét để chọn được đúng loại bánh xe đẩy phù hợp với công việc của bạn. Dưới đây là các yếu tố quan trọng nhất.

Tải Trọng

Tải càng nặng, bánh xe càng lớn. Tải trọng cũng ảnh hưởng đến tình dễ lăn của bánh xe. Ổ đĩa hoặc ổ Bi được khuyến cáo cho tải trên 200kg. Tải trọng cho mỗi bánh xe đẩy được hiện thị trong Catalog này.

Mặt sàn lăn

Phải chắc rằng bánh xe bạn chọn đủ lớn để lăn qua được các vết nứt trên sàn nhà, đường ray, đường gờ và các vật cản khác. Mặt sàn được bảo vệ bởi thảm, gạch lát, vải nhựa. v.v hãy chọn lựa bánh xe PU (Polyurethane) hoặc bánh xe cao su Performa.

Môi trường làm việc

Mỗi loại vật liệu bánh xe có chất lượng tương thích và phù hợp với môi trường làm việc khác nhau. Thi dụ : khi có hơi acid, dầu nhớt, hóa chất, và các điều kiện khác có hại cho cao su, hãy chọn bánh xe PU, PP, Phenolic hoặc thép. Kiểm tra môi trường làm việc trước sau đó hãy chọn bánh xe phù hợp

Dễ lăn

Đường kính bánh xe càng lớn, càng dễ lăn. Ổ đĩa dùng cho tải nặng. Ổ bi dễ lăn hơn và dùng cho tải nhẹ. Khi nào có điều kiện, sử dụng bánh xe có ổ bi lớn nhất để có kết quả tốt nhất.

Điều kiện nhiệt độ khác nghiệt

Nhiệt độ phòng không có vấn đề gì đối với hầu hết các bánh xe. Nhưng nhiệt độ môi trường quá nóng hay quá lạnh gây ra trở ngại cho nhiều loại bánh xe. Bánh xe đẩy của Colson giúp giải quyết vấn đề này với mỡ chuyên dụng màu xanh "Colson 45" để đảm bảo bánh xe vẫn dễ lăn trong môi trường có nhiệt độ từ -43 độ C đến trên 85 độ C

■ Chọn đúng ổ lăn của bánh xe đẩy



Ổ Delrin®

Ổ làm bằng nhựa kỹ thuật Delrin của hãng DuPont, rất bền, chống ăn mòn trong khoảng nhiệt độ làm việc rộng, môi trường ẩm ướt.



Ổ bi chính xác

Ổ có rãnh lăn được tôi cứng và gia công chính xác. Dùng khi có yêu cầu dễ lăn và không ồn. Rất phù hợp với tải nhẹ và trung bình. Ổ được lắp sẵn thành cụm và sau đó lắp cố định với bánh xe



Ổ Đĩa

Khi có cùng cỡ với ổ bi, ổ đĩa chịu tải lớn hơn.
(Chú ý: ổ đĩa phải luôn luôn sử dụng bạc lót được tôi cứng.)



Ổ Bi

Ổ có rãnh lăn được tôi cứng và gia công chính xác. Dùng khi có yêu cầu rất dễ lăn và không ồn.



Ghi nhớ về bánh xe đẩy

Thuật ngữ cang và bánh xe đẩy



Hướng dẫn chọn vật liệu bánh xe

Đặt tính	Vật liệu bánh xe							
	Cao su Performa®	PU	Plastic	Nylon	Gang và Thép	Chịu nhiệt độ cao	Cao su	Type S Performa Rubber
Tải trọng (KG)	27~502	31~1905	31~408	100~1400	181~2040	270~450	55~502	60~100
Nhiệt độ(°C)	-43~85	-43~85	-43~85	-43~126	-56~180	-56~180	-43~85	-43~85
Độ cứng	65(±5)A	55(±5)D	65(±5)D	-	-	-	75(±5)A	85(±5)A
Tinh dễ lăn	Rất tốt	Rất tốt	Rất tốt	Rất tốt	Rất tốt	Rất tốt	Tốt	Rất tốt
Lăn không ồn	Rất tốt	Rất tốt	Ít ồn	Ít ồn	Ồn	Tốt	Rất tốt	Rất tốt
Bảo vệ mặt sàn	Rất tốt	Rất tốt	Ít ảnh hưởng	Ít ảnh hưởng	Kém	Tốt	Rất tốt	Rất tốt
Đề dầu trên sàn	Không	Không	Không	Không	-	Không	Đề dầu	Không
Chịu va đập	Rất tốt	Rất tốt	Rất tốt	Tốt	Tốt	Rất tốt	Rất tốt	Rất tốt
Chịu mài mòn	Rất tốt	Rất tốt	Trung bình	Tốt	Rất tốt	Rất tốt	Rất tốt	Rất tốt
Chịu nước	Rất tốt	Rất tốt	Rất tốt	Kém	Kém	Rất tốt	Rất tốt	Rất tốt
Chịu hóa chất	Rất tốt	Rất tốt	Rất tốt	Tốt	Tốt	Rất tốt	Kém	Rất tốt

Bảo hành

- Bánh xe Colson được bảo hành trong điều kiện sử dụng bình thường và đúng theo tiêu chuẩn kỹ thuật của sản phẩm. Thời gian bảo hành là 12 tháng tính kể từ ngày giao hàng và hóa đơn. Bộ phận hư hỏng do nguyên nhân vật liệu hay lỗi sản xuất được sửa chữa hay thay thế miễn phí – Không bao gồm chi phí vận chuyển, lắp đặt và thay thế bánh xe.
- Colson sẽ không chịu trách nhiệm thêm về các hư hỏng tổn thất, các chi phí khác phát sinh do hậu quả của các thiết bị hư hỏng trong bảo hành.
- Việc bảo hành không áp dụng do lỗi người sử dụng gây ra.

Colson Colson Casters



7 Series Loại lắp tám Impak - Xoay/ Cố định



- Bề dày tấm lắp : 9.5mm
- Đường kính lỗ lắp Boulon 14.2mm
- Kiểu khóa đạp chống xoay bánh
- Kiểu khóa chống xoay càng

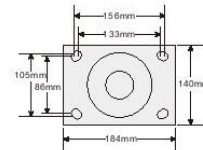
Tải trọng cho lõi bánh xe - max 2025 kg

									(mm)	(mm)
		150	64	1800	Thép rèn	Ô Đũa	7-6679-269	7-6678-269	191	121
		200	76	2025			7-8679-269	7-8678-269	257	157
		250	76	2025			7-10679-269	7-10678-269	292	187
		150	76	900	PU đúc lõi Nhôm	Ô Đũa	7-6679-979	7-6678-979	191	121
		200	64	1125			7-8679-979	7-8678-979	257	157
		250	76	1035			7-10679-979	7-10678-979	292	187
		250	76	1350			7-10679-959	7-10678-959	292	187
		300	76	1575			7-12679-979	7-12678-979	343	225
		150	76	900	PU đúc lõi Gang	Ô Đũa	7-6679-985	7-6678-985	191	121
		200		1125			7-8679-985	7-8678-985	257	157
		250		1125			7-10679-985	7-10678-985	292	187
		300		1350			7-12679-985	7-12678-985	343	225

Colson Colson Casters



7 Series Kiểu khóa đạp chống xoay bánh



- Bề dày tấm lắp : 9.5mm
- Đường kính lỗ lắp Boulon 14.2mm
- Chỉ có kiểu khóa đạp chống xoay bánh

Tải trọng cho mỗi bánh xe - max 2025 kg

Ø (mm)	h (mm)	kg	Icon 1	Icon 2	Icon 3	Icon 4	Icon 5	Icon 6
150	64	1800	Thép rèn	Ó Đũa	7-6679-269BRK1	191	221	
200	76	2025			7-8679-269BRK1	257	240	
250	76	2025			7-10679-269BRK1	292	277	
150	76	900	PU đúc lõi Nhôm	Ó Đũa	7-6679-979BRK1	191	221	
200	64	1125			7-8679-979BRK1	257	240	
250	76	1035			7-10679-979BRK1	292	277	
250	76	1350			7-10679-959BRK1	292	277	
300	76	1575			7-12679-979BRK1	343	350	
150	76	900	PU đúc lõi Gang	Ó Đũa	7-6679-985BRK1	191	221	
200		1125			7-8679-985BRK1	257	240	
250		1125			7-10679-985BRK1	292	277	
300		1350			7-12679-985BRK1	343	350	



Hãng dẫn đầu toàn cầu về bánh xe đẩy



Colson Brands

